Tôi nhìn cậu nhóc đang ngủ thiếp đi, sự hiện diện của cậu đã mang lại sức mạnh cho tôi và tôi mỉm cười.

Phiêu lưu kiểu quái gì thế không biết!

Tôi nhớ lại tất cả những gì mình đã trải qua để tới được ngày hôm nay.

Tôi cần phải tiếp tục chịu đựng. Vì cậu nhóc này.

Một ngày nào đó, chu trình quái đản này rốt cuộc sẽ dừng lại.

Ngày hôm nay đánh dấu một chặng đường mới. Cuộc chiến còn dài nhưng tôi cảm nhận được mình vừa thắng được một trận quan trọng.

Sẽ không còn gì như trước nữa.

Tôi vẫn tận hưởng khoảnh khắc này thêm chút nữa.

Một cuộc sống mới bắt đầu.

2003 - 2010

Bước thời gian

Cậu vẫn còn quá trẻ để biết rằng trí nhớ

của con tim sẽ xóa đi những ký ức buồn tủi và

tô điểm thêm những ký ức đẹp đẽ, và rằng

chính nhờ mánh khóe này mà ta có thể

chấp nhận quá khứ.

Gabriel GARCÍA MÁRQUEZ

1.

Thời gian tiếp tục dòng chảy của mình.

Tôi tiếp tục thức dậy mỗi năm một lần, vẫn luôn ở Manhattan hoặc trong bang New York. Đôi khi tại những nơi dễ chịu (khu chợ hoa nằm trên phố 28; một chiếc tràng kỷ êm ái trong khu căn hộ Campell; bãi biển Rockaway vào một sáng hè…), đôi khi tại những địa điểm khó nhằn hơn (đảo Hart, hố chôn tập thể của New York; bị đám đông tụ tập trên đại lộ 5 trong đám rước Thánh Saint-Patrick giẫm đạp; trên một hiện trường tội ác, trong một phòng khách sạn tồi tàn khu Bedford Stuyvesant, với một cái xác vẫn còn ấm nóng đang dốc kiệt máu…)

Tôi đã hình thành một thói quen. Trước tiên là chú ý để lúc nào cũng mặc quần áo ấm, đi giày ấm, đeo đồng hồ và mang theo kha khá tiền mặt vào lúc ra đi. Rồi hễ có thể là vào lúc thức dậy, tôi nhảy ngay lên một chiếc taxi để về nhà gặp gia đình.

Benjamin lớn nhanh như thổi. Quá nhanh.

Suốt cả năm, Lisa tích trữ những cuốn album ảnh dày cộp và những đoạn phim cho phép tôi mỗi lần trở lại ngỡ rằng mình có thể gỡ lại một chút trong khoảng thời gian đã mất. Khi xem lại ảnh chụp và băng ghi hình, tôi khám phá ra đôi mắt sáng long lanh, những nụ cười đầu tiên của con trai. Những tiếng đầu tiên thằng bé bập bẹ “bố”, “hoan hô”, “cu cu”, “tạm biệt”. Hai chiếc răng đầu tiên khiến thằng bé trông giống hệt nhân vật hoạt hình thỏ Bunny, những bước đi chập chững, những cuốn sách tranh, những con thú nhồi bông, những bộ xếp hình, những ý thích thất thường, những cơn giận dữ, những bước nhún nhảy sôi động mỗi lần thằng bé nghe thấy tiếng nhạc.

Sau này là những câu nói đầu tiên, những cú sút bóng đầu tiên, những bức tranh vẽ người hoặc nhà, bộ quần áo cải trang thành cao bồi, chiếc xe đạp ba bánh.

Tôi không có mặt trong những buổi thằng bé tựu trường, tôi không chứng kiến bất kỳ buổi biểu diễn nào của thằng bé nhân dịp kết thúc năm học. Tôi không phải người dạy thằng bé nhận biết màu sắc hay tập đếm. Cũng không phải người dạy thằng bé học thuộc bảng chữ cái, tháo bánh phụ khỏi xe đạp hay dạy nó tập bơi không cần đến phao tay.

Khi về đến nhà, tôi làm hết khả năng để khoác lên người bộ trang phục của “người cha”. Một ông bố không hiện diện thường xuyên và luôn trở về vào lúc bất ngờ nhất, đôi khi còn chẳng đúng lúc tẹo nào, rồi khi ra đi cũng chớp nhoáng chẳng kém lúc xuất hiện.

2.

Tuy nhiên, chúng tôi vẫn biết đến những ngày hoàn hảo. Những ngày khi, trong suốt vài giờ đồng hồ, chúng tôi trở thành điều mình mong muốn nhất trên đời: một gia đình như mọi gia đình khác.

Năm 2006, tại đảo Coney, ngày lễ Quốc khánh. Ben đã bốn tuổi. Tôi công kênh thằng bé trên vai. Mặt trời đã lên cao. Cùng Lisa, chúng tôi vừa tay trong tay dạo trên lối đi bằng gỗ chạy dọc bờ biển vừa hồi tưởng lại thời điểm chín năm về trước khi chúng tôi tới đây vào giữa mùa đông. Cả gia đình chúng tôi đi bơi, ăn xúc xích nóng tại tiệm Nathan’s Famous, ngồi vòng quay khổng lồ và chơi trò cầu trượt siêu tốc. Tối đến, chúng tôi ghé qua nhà ông Sullivan để xem bắn pháo hoa từ đôi bờ sông Đông.

Một Chủ nhật tháng Mười năm 2007, tôi tỉnh dậy chỉ cách nhà vài chục mét, dưới một cột đèn đường trên phố Christopher. Khi tôi nhấn chuông cửa mới qua 12 giờ trưa một lát. Người ra mở cửa cho tôi là ông nội. Chúng tôi ôm nhau thật lâu, như mọi lần.

- Cậu về đúng lúc đấy, ông bảo.

Khi tôi nhướn mày tỏ ý không hiểu, ông dẫn tôi vào phòng ăn. Ngồi vào bàn, lần đầu tiên tôi gặp bố mẹ Lisa.

- Con đã nói với bố mẹ là anh ấy có thật mà! cô reo lên rồi lao tới ôm tôi. Bố mẹ ơi, con giới thiệu với bố mẹ “người đàn ông vắng bóng”.

Và ngày hôm đó trôi qua cùng “bố mẹ vợ của tôi” như thể tôi đã quen biết hai người họ từ lâu lắm rồi.

Cuối tháng Năm năm 2008, 8 giờ tối. Đúng dịp Manhattanhenge: “ngày hạ chí của Manhattan”. Đám đông tụ tập trên các con phố để chứng kiến cảnh chỉ xảy ra hai lần một năm: khi lặn, mặt trời nằm thẳng hàng với những tuyến đường lớn của thành phố.

Lisa và Ben đang ở trước nhà. Con trai tôi đang ngồi trên xe đạp còn mẹ nó đang quay lưng lại phía tôi nên không nhìn thấy tôi đi tới.

- Bố kìa! thằng bé hét lên khi trông thấy tôi. Bố ơi!

Trong khi thằng bé cuống cuồng đạp xe lao tới, tôi thấy Lisa quay lại. Cô đang mang bầu chừng tám tháng.

- Một cô nhóc, Lisa vừa thông báo vừa dụi đầu vào hõm vai tôi.

Tôi xúc động chẳng kém gì lần đầu tiên.

- Nhưng lần này anh về quá sớm nên chưa tới lúc em sinh con rồi…

Cô khoát tay ý bảo chuyện đó không quan trọng.

- Em đang đợi anh về để chọn tên cho con, nhưng em đã có ý này. Anh nghĩ sao về cái tên “Sophia”?

Một sáng thứ Bảy hè 2009, trong cái tổ kén bao bọc là ngôi nhà nơi chúng tôi sinh sống. Trong khi Lisa đang không cưỡng nổi thú vui thưởng thức một lát bánh mì phết bợ mặn và mứt kem Nutella, tôi cầm cây ghi ta thùng của mình lên và gẩy hợp âm một ca khúc của Leonard Cohen.

So Long Marianne.

Ngồi trên chiếc ghế ăn, cô nhóc Sophia, nàng công chúa xinh đẹp của tôi, đang dùng thìa gõ nhiệt tình vào chiếc đĩa nhựa của mình để đệm nhịp cho bố nó. Đang mặc đồ cải trang thành người da đỏ, Benjamin nhảy vũ điệu cầu mưa quanh chiếc bàn chân quỳ trong bếp.

Trên mặt bàn bếp có tờ tạp chí Time với trang bìa là bức ảnh chụp một chú hổ Ben gan, dòng tít chạy qua bức ảnh thật đáng quan ngại.

Thay đổi khí hậu: tiến đến thời đại mới với nhiều giống loài tuyệt chủng.

Tôi ngắm nhìn lũ con và thấy chúng thật tuyệt. Chính nhờ có chúng mà tôi trụ vững. Chúng đã giúp tôi không bỏ cuộc, giúp tôi giữ vững niềm tin vào tương lai. Nhưng mỗi lần nhìn chúng, tôi lại nhớ đến câu văn khắc trên tấm biển đồng kia: “Sau hơi thổi của hai mươi tư ngọn gió, sẽ chẳng còn lại gì”. Mỗi lần như vậy, một giọng nói khẽ khàng lại nhắc tôi nhớ tới lời cảnh báo của ông Sullivan: Hãy coi như tất cả những gì cậu đã gây dựng nên chỉ là một tòa lâu đài cát sẽ bị sóng biển đánh tan. Lời nguyền thực sự của ngọn hải đăng là thế đó: vào buổi sáng của ngày thứ hai mươi tư, mọi thứ sẽ tan biến vào hư vô. Sẽ không một ai trong số những người cậu từng gặp gỡ còn nhớ đến cậu.

Tôi không quên lời nói đó, nhưng tôi đã quyết tâm sống như thể câu chuyện đó không nhất thiết phải lặp lại. Giống như tên tù nhân đang đếm từng ngày trước khi được tha, tôi đếm từng năm ngăn cách mình với chuyến đi thứ hai mươi tư. Phán quyết cuối cùng dành cho tôi.

Một tối mùa xuân năm 2010, tôi bế Ben vào tận giường thằng bé. Nó đã ngủ thiếp đi trước màn hình phát đĩa phim Avatar mà cả nhà chúng tôi cùng ngồi trên tràng kỷ phòng khách để xem.

Tôi đặt thằng bé nằm lên giường, dém chăn cho nó, hôn nó thật lâu. Tôi làm vậy hòng tranh thủ hít hà mùi thơm của thằng bé và để dành đến tận năm sau. Tôi đang chuẩn bị rời khỏi phòng thì thằng bé kéo tay áo tôi giữ lại.

- Bố lại đi hả bố?

- Đúng vậy, chàng trai của bố, tôi nói rồi ngồi xuống giường.

- Bố đi đâu thế bố?

- Bố chẳng đi đâu hết, Ben ạ. Con biết điều ấy quá rõ mà. Bố con mình đã bàn về chuyện ấy rồi.

Con trai tôi ngồi dậy và dựng gối lên.

- Bố không đi gặp gia đình nào khác của bố chứ? thằng bé hỏi tôi, giọng nói pha chút lo lắng.

- Không đâu Ben, coi nào con, bố làm gì có gia đình nào khác! Bố chỉ có gia đình duy nhất là mẹ con, cụ nội con, em Sophia và con thôi. Không hề có ai khác.

Tôi xoa đầu thằng bé. Thằng bé vẫn cố nói tiếp, gần như giận dữ:

- Nhưng trong khi không ở cùng gia đình mình thì nhất định bố phải ở đâu đó chứ! Không thể nào khác được!

Tôi đặt bàn tay lên vai thằng bé.

- Bố biết chuyện này hết sức khó hiểu , nhưng đối với bố, thời gian trôi đi theo cách khác. Mẹ đã nhiều lần giải thích với con rồi đấy thôi.

Thằng bé thở dài rồi hỏi:

- Một ngày nào đó mọi chuyện sẽ trở nên bình thường chứ ạ?

- Bố hi vọng thế.

- Khi nào hả bố?

- Năm năm nữa thôi, tôi đáp. Năm 2015.

Thằng bé nhẩm tính.

- Năm 2015, con mười ba tuổi đấy.

- Bố đồng ý, cũng hơi lâu nhỉ… Thôi nào, giờ thì con ngủ lại nhé.

- Con có thể nhìn thấy bố biến mất được không?

- Không, không. Đấy không phải là một trò chơi cũng không phải một màn ảo thuật gì đâu. Vả lại bố cũng chưa đi ngay. Bố vẫn ở lại với mẹ con thêm một lúc nữa.

Tôi lại dém chăn cho thằng bé rồi hôn nó.

- Trong lúc bố vắng mặt, bố tin con sẽ nhường nhịn em và nhất là nghe lời mẹ.

Thằng bé gật đầu rồi cả quyết:

- Khi nào bố không ở đây ấy à, con chính là trụ cột trong gia đình!

- Không đâu Ben. Trụ cột gia đình là mẹ con. Con sẽ là người đàn ông trong gia đình. Ta nhất trí vậy nhé?

- Nhất trí.

3.

Thời gian trôi quá nhanh.

Thập niên 2010 đã kết thúc.

Nước Mỹ đã kết thúc duyên nợ với cha con nhà Bush và thay vào đó là những năm Obama lên nắm quyền.

Mỗi lần trở lại, tôi tiếp tục theo dõi những biến chuyển của thế giới. Internet đã xâm nhập và chiếm lĩnh mọi thứ: âm nhạc, sách báo, điện ảnh. Con người sống với một chiếc điện thoại di động không rời khỏi tay, cứ ba phút họ lại lơ đễnh liếc vào đó một lần. Iphone, Facebook, Google, Amazon… Mọi thứ trở thành ảo, kỹ thuật số, phi vật chất: thư từ, trao đổi, bạn bè, giải trí.

Trong những cuộc chuyện trò, có nhiều thuật ngữ văn hóa tôi không nắm bắt được. Tôi không biết những diễn viên mới, những nhóm nhạc rock mới, những nhân vật nổi tiếng mới mà tôi thậm chí vẫn không hiểu tại sao họ lại nổi tiếng.

Tôi còn nhớ lời nhận xét của cha mình hồi đầu những năm 1980 khi tôi dành hàng giờ đồng hồ đeo tai nghe băng cát sét: “Cái máy này sẽ tạo ra cả thế hệ những kẻ điếc lác và điên khùng”, “Madonna quá rẻ tiền, David Bowie là đồ ái nam ái nữ, Eric Clapton là thằng nghiện”. Đến lượt mình, tôi cũng tỏ ra là một trong những lão già lẩm cẩm phản động mà tôi từng ghét cay ghét đắng khi còn ở tuổi thiếu niên.

Tôi là một lữ khách chỉ đi xuyên qua thời đại chứ không thực sự sống trong đó.

Tôi không thông thạo ngôn từ, điều lệ của thời đại.

Tôi bị trôi dạt, lệch pha, choáng ngợp trước thế giới ngày càng tuột khỏi tầm tay và khiến tôi sợ hãi.

Từ nay về sau, gia đình là nơi neo đậu duy nhất của tôi, chân trời duy nhất của tôi.

2011

Những con tim mỏi mệt

Không phải tình yêu mà là sự không

chắc chắn về tình yêu làm xáo lộn cuộc sống.

François TRUFFAUT

0.

Hơi nóng êm êm của một căn phòng được sưởi ấm.

Má tôi áp vào bề mặt vải nhung.

Một chỗ ngồi thoải mái. Phần lưng ghế êm ái đỡ lấy gáy tôi.

Rồi những nốt nhạc, một giọng trong thanh cất lên, một bản ballade về cuộc chia ly của đôi lứa, nỗi muộn sầu vì một tình yêu đã mất. Trong vài giây, tôi để mình trôi theo nhịp điệu bài hát. Tôi biết đoạn nhạc này. Abba. The Winner Takes It All.

Tôi mở mắt. Tôi đang ngồi trong một chiếc ghế bành giữa một khán phòng. Xung quanh tôi là hàng trăm khán giả đang chăm chú theo dõi màn diễn: vở nhạc kịch Mamma Mia!

Tôi quay đầu, ngước mắt nhìn lên. Bề rộng đặc biệt của sân khấu, chiều cao trần nhà, hình dạng của gác lửng… Tôi từng tới đây cách nay đã lâu lắm rồi.

Tôi đang ở Broadway, ở nhà hát Khu vườn Mùa đông. Mẹ tôi từng dẫn tôi tới đây xem vở Cats, ít lâu trước khi mẹ qua đời.

Tôi đứng dậy, và nhận lấy một tràng rủa xả sau khi xô đẩy những người ngồi cạnh để rời khỏi hàng ghế. Tôi ngược lên hàng ghế đầu của khán phòng, xuống theo lối thang bộ rồi rời khỏi nhà hát.

1.

Broadway, buổi tối.

Tôi chỉ đi vài bước là đã lọt vào bầu không khí cuồng nhiệt của quảng trường Thời đại, vây quanh là đám đông, những chiếc xe buýt, những chiếc xe đẩy bán xúc xích nóng. Các màn hình quảng cáo phát liên tiếp nhiều đoạn phim lãng mạn quảng bá cho nhãn hàng trang sức. Trên vỉa hè, cánh bán hàng rong đang cố bán tống bán tháo những quả bóng hình trái tim bơm căng phồng và mấy bó hoa đã héo. Bấy giờ là hơn 19 giờ ngày 14 tháng Hai năm 2011, tối lễ Thánh Valentin.

Trong khi vẫy một chiếc taxi, tôi hồi tưởng lại buổi sáng tháng Bảy năm 1992 khi Jeffrey Wexler đưa tôi ra khỏi tù. Tôi đã thuê một chiếc xe hơi ngay gần đây và kể từ đó đến nay tôi vẫn chưa thực sự quay lại chốn này. Trong vòng hai chục năm, nơi đây đã biến thành khu vực giải trí ngoài trời rộng lớn. Những gian hàng của Disney và cửa hiệu dành cho gia đình đã mọc lên thay thế các peep-show và các rạp chiếu phim khiêu dâm. Đám người vô gia cư, dân nghiện và gái điếm đã nhường chỗ cho du khách.

Một chiếc Ford Escape Hybrid vừa dừng lại gần chỗ tôi đứng. Tôi ngồi lên chiếc taxi và mười phút sau, tôi có mặt tại một tiệm hoa nằm trên phố Bleecker để mua tặng Lisa một bó hoa rực rỡ gồm phong lan trắng và hồng.

Cầm bó hoa trên tay, tôi gõ cửa nhà, phấn khởi và vui sướng vì sắp được gặp lại vợ con.

Nhưng người mở cửa cho tôi không phải là Lisa.

- Xin chào, tôi có thể giúp gì cho ông? Một cô gái tóc vàng tuổi chừng hai mươi mặc áo nỉ chui đầu rộng thùng thình có in logo của trường Kinh tế Stockholm.

- Vợ tôi đâu?

- Ông là ai, thưa ông?

- Còn cô, cô là ai? tôi cao giọng hỏi.

Cô ta có vẻ sợ nên hơi khép cánh cửa lại.

- Tôi là người trông trẻ. Tôi trông Benjamin và Sophia trong lúc bà...

- Bố! Bố ơi! Ben reo lên rồi lao vào vòng tay tôi.

Tôi nhấc bổng thằng bé lên rồi quay tròn nó trên không trung.

- Chào con, chàng trai của bố! Xem nào, con đã lớn thế này sao!

Phớt lờ cô gái người Thụy Điển, tôi len vào bên trong nhà.

Sophia không có trong phòng khách. Tôi đặt bó hoa vừa mua lên bàn rồi lên phòng con bé. Con gái bé bỏng của tôi đang say giấc trong giường.

- Con bé đã ngủ rồi ư? tôi ngạc nhiên hỏi khẽ.

- Hôm nay Sophia hơi mệt, cô trông trẻ giải thích, vẻ không được thoải mái cho lắm.

- Nghĩa là sao?

- Viêm tai mũi họng kết hợp.

Cố không làm con gái thức giấc, tôi hôn con bé rồi đưa tay sờ trán nó.

- Con bé đang sốt rồi này.

- Tôi biết rồi, cô ta đáp, nhưng tôi không muốn đánh thức cô bé. Tôi sẽ cho cô bé uống paracetamol sau.

Tôi xuống bếp.

- Con có biết mẹ đi đâu không Ben?

- Mẹ đi ra ngoài ạ.

- Bố biết rồi, nhưng con có biết mẹ đi đâu không?

Con trai tôi lắc đầu.

- Vợ tôi đâu? tôi hỏi cô trông trẻ.

- Tôi không biết gì đâu. Thậm chí tôi còn không biết chị Lisa đã kết hôn nữa kia, vả lại dẫu sao chăng nữa lúc rời khỏi nhà chị ấy cũng không cho tôi biết là đi đâu...

Tôi đã không nghe cô ta nói nữa rồi. Nhất định Lisa phải để lại một địa chỉ phòng khi cần liên lạc. Tôi nhìn quanh chỗ để điện thoại, rồi nhìn vào chiếc cốc nhỏ dùng để đồ lặt vặt và cuối cùng là trên cánh tủ lạnh. Trên tờ giấy xé từ một cuốn sổ được đính bằng miếng nam châm có ghi vài chữ viết tay: nhà hàng Bouley, 163 phố Duane, tiếp theo là một số điện thoại.

Một nhà hàng. Vào tối lễ Thánh Valentin...

- Cô ấy dùng bữa tối ở đó à?

- Tôi không biết, tôi đã bảo với ông rồi đấy thôi!

- Khốn nạn..., tôi làu bàu rồi liếc xéo cô ta với ánh mắt hình viên đạn.

Con trai níu tay áo tôi.

- Bố không nên nói bậy chứ bố!

Tôi quỳ xuống để ngang tầm thằng bé.

- Con nói đúng. Nghe này, bố sẽ đi tìm mẹ rồi bố quay về, con đồng ý không nào?

- Con đi cùng bố được không ạ?

- Không cần đâu con, khoảng nửa tiếng nữa thôi bố mẹ sẽ về. Nếu con ngoan, bố sẽ nấu cho con món mì lasagne.

- Nhưng con ăn tối rồi.

- Vậy thì một món tráng miệng nhé? Kem mứt tuyệt ngon rưới xốt caramen và hạnh nhân nướng!

- Mẹ không thích con ăn kem lạnh đâu. Mẹ bảo món đó béo và quá nhiều đường.

Tôi vừa xoa đầu thằng bé vừa thở dài.

- Hẹn lát nữa gặp lại nhé chàng trai của bố.

2.

Tôi không muốn đi taxi. Xe cộ qua lại đông nghịt, khu TriBeCa cách đây không xa lắm và chạy sẽ giúp chân tôi hết tê.

Thẳng hướng Nam: phố MacDougal, đại lộ 6 rồi Broadway tới tận phố Duane.

- Ông đã đặt bàn trước chưa, thưa ông?

Hơi thở đứt quãng, mồ hôi mồ kê nhễ nhại, tôi bước vào nhà hàng trong bộ dạng không ra làm sao. Chiếc áo phao đỏ và chiếc quần jean của tôi thật lạc lõng giữa những bộ lễ phục và váy dạ hội nơi đây.

- Tôi chỉ muốn tìm xem vợ tôi có ở đây không thôi.

- Tôi có thể tìm bà nhà giúp ông, thưa ông, anh ta nói rồi tra cứu trên màn hình máy tính. Bà nhà đặt bàn bằng tên gì vậy?

- Cám ơn anh, nhưng tôi muốn tự mình tìm lấy.

- Nhưng thưa ông, ông không...

Tôi đã băng qua hành lang phòng ngoài để vào phòng chính.

Vào buổi tối lễ Thánh Valentin này, toàn bộ khách hàng đều là những cặp đôi.

Bouley là nhà hàng vô cùng lãng mạn: khung cảnh sang trọng, không khí ấm cúng với các giá nến, trần hình vòm, những bức tranh treo tường gợi nhắc đến vùng Provence.

Tôi nhìn thấy Lisa đang ngồi bên bàn cạnh lò sưởi đá sừng sững giữa phòng. Kiểu cách, thanh lịch và thoải mái, cô đang ngồi đối diện một người đàn ông xoay lưng lại phía tôi.

Khi nhìn thấy tôi, khuôn mặt cô co rúm lại. Cô gập khăn ăn, đứng dậy rồi bước vội về phía tôi trước khi tôi kịp đến bên bàn.

- Arthur, anh đang làm gì ở đây vậy?

- Đáng ra anh mới nên là người hỏi em câu đó chứ, phải không?

- Em đang làm việc. Em đang cố kiếm tiền để lo cho cả gia đình ta.

- Bằng cách ăn tối dưới ánh nến vào một tối lễ Thánh Valentin sao? Em đang giỡn mặt anh đấy hả?

Những cuộc chuyện trò dừng lại và hàng chục cặp mắt đổ dồn về phía chúng tôi vẻ lên án. Quản lý nhà hàng can thiệp bằng cách yêu cầu chúng tôi kết thúc cuộc tranh luận này ngoài đại sảnh.

- Nghe này, Arthur, trong đời mình em chưa từng ăn mừng một lễ Thánh Valentin nào hết. Em ở đây là để dùng bữa tối tranh thủ bàn công việc. Em xin anh đừng có gây chuyện khó dễ.

- Đừng có coi anh như một thằng ngốc! Gã đó là ai thế?

- Nicholas Hull, một nhà văn kiêm biên kịch nổi tiếng. Anh ta muốn giao cho em một vai trong bộ phim truyền hình mà anh ta thực hiện cho kênh AMC.

- Vậy ra chỉ cần một gã hứa hươu hứa vượn sẽ cho em một vai là đủ để em nhận lời ăn mặc như một con điếm tới nhà hàng dùng bữa chứ gì?

- Em cấm anh xúc phạm em!

Bị kích động, tôi trút lên cô những lời trách móc, lên án cô vì đã ra ngoài hẹn hò trong khi đứa con gái lên ba đang ốm. Nhưng Lisa không chịu sắm vai một người mẹ tồi.

- Giờ đang là tháng Hai. Sophia bị sổ mũi do cảm lạnh, như 90% trẻ em trong thành phố này. Vào mùa đông thì đó là chuyện bình thường. Nhưng anh có biết như thế đâu, bởi vì anh chẳng bao giờ có mặt ở nhà!

- Em thừa biết là anh không thể ở nhà còn gì! Em cũng biết anh đau khổ vì chuyện đó đến nhường nào. Biết anh đang phải trải qua một cơn ác mộng tồi tệ nhường nào!

- Thế còn với em, anh nghĩ đó không phải là một cơn ác mộng sao?

Trong khi chúng tôi tranh cãi, tôi ngửi thấy mùi nước hoa vani và violet của cô. Lisa đẹp rạng ngời. Mái tóc cô mềm mượt buông xõa xuống đôi vai trần và vầng ngực cô được che chắn bởi một chiếc áo ren quây màu đen. Hai chiếc vòng tráng men lấp lánh nơi cổ tay cô. Cô hẳn đã mất hàng giờ đồng hồ để làm đẹp trong khi người ngắm là ai đó không phải tôi. Người ta không chọn được người mình sẽ phải lòng. Lisa vẫn luôn có nhu cầu làm phép thử hòng đo đếm khả năng quyến rũ nam giới của mình. Đó là thứ dưỡng khí cô hít thở. Một dạng phong vũ biểu đo độ nữ tính trong cô. Tôi đã đoán ra được cái thói đó ngay từ ban đầu và thời gian trôi qua thói tật đó chẳng hề suy suyển. Điều đó khiến tôi buồn bã. Điều đó khiến tôi phát điên.

Tôi cố gắng che giấu cơn giận trong lòng. Tôi còn ở đây hai mươi tư giờ nữa. Mọi chuyện vẫn còn có thể thu xếp ổn thỏa, tôi ngây thơ nghĩ. Nhưng tôi đã nhầm.

- Ta về nhà thôi, Lisa. Về gặp các con nào.

- Bao giờ kết thúc cuộc gặp của em đã. Em thực sự muốn giành được vai diễn này. Em biết mình có thể làm được.

Tôi mất kiên nhẫn.

- Mỗi năm ta chỉ có thể gặp nhau có một ngày, vậy mà em thản nhiên nói với anh là em muốn ăn xong bữa cùng một người đàn ông hơn là ở bên anh ư?

- Cho em hai tiếng thôi, thời gian đủ để kết thúc có đầu có đuôi cuộc gặp này rồi em sẽ về nhà gặp anh.

- Không. Em không được quay lại ngồi cùng gã đó!

Tôi nắm tay cô, nhưng cô giật ra và lớn tiếng:

- Anh đừng có làm trò nữa đi! Tôi không xin phép anh! Tôi không phải một món đồ! Tôi không thuộc quyền sở hữu của anh!

- Về nhà với anh đi, Lisa, nếu không...

- Nếu không thì sao? Anh đánh tôi chắc? Anh túm tóc tôi mà lôi về nhà chắc? Anh bỏ rơi tôi chắc? Nhưng anh chỉ làm có mỗi việc đó thôi mà, Arthur: bỏ rơi tôi!

Cô quay gót để trở lại bàn.

- Người đàn ông vắng bóng khốn khiếp! cô nói với tôi trong lúc quay vào phòng ăn.

3.

Tôi rời khỏi nhà hàng trong tâm trạng giận dữ xen lẫn buồn tủi.

Trên vỉa hè, nhân viên trông xe đang chào đón một nữ khách hàng mới tới, một tạo vật với mái tóc dài thẳng đuỗn, vắt vẻo trên đôi bốt buộc dây cao chót vót chất liệu da pha kim loại. Anh ta đang mở cửa xe cho nữ tài xế, giúp cô ta bước ra khỏi chiếc xe hai chỗ mui trần.

Bấy giờ, mọi chuyện xâu chuỗi với nhau. Máu nóng nổi lên, tôi lao về phía người phụ nữ kia để giật lấy chùm chìa khóa xe mà cô ta đang giơ ra cho gã nhân viên.

- Này!

Tranh thủ lúc lộn xộn, tôi ngồi vào ghế lái rồi khởi động xe khiến cho các lốp rít lên ken két.

Tôi rời Manhattan để men ngược lên thượng nguồn sông Hudson rồi đi theo đường cao tốc Liên bang dẫn tới Boston.

Không rời chân ga, tôi chạy xe suốt bốn tiếng đồng hồ, tăng tốc ngay khi có thể, bất chấp tất cả các quy tắc cẩn trọng. Tôi đang trốn chạy, cuống cuồng, thất thần, sững sờ trước phản ứng của người phụ nữ tôi yêu. Tôi cảm thấy một con đê đang vỡ. Tôi mệt mỏi, nhụt chí, không biết làm cách nào để kiểm soát cuộc đời mình. Tôi có tác động được đến các sự kiện không? Không hề. Tôi chỉ có thể chịu đựng mọi chuyện. Kể từ hai chục năm nay, cuộc đời tôi đã vuột khỏi tay tôi. Tôi chỉ là một kẻ xuất hiện cách quãng trong cuộc đời của chính mình. Tôi đã đấu tranh, đã cố gắng làm hết sức mình. Tôi không phản đối đấu tranh, nhưng tranh đấu như thế nào khi bạn thậm chí không biết kẻ thù của mình là ai?

Ngay khi tới Boston, những sở thích xưa cũ lại nổi lên. Tôi đỗ chiếc xe mui trần trên một con phố thuộc khu Charlestown rồi đẩy cửa bước vào McQuillan, quán rượu Ai len nơi trước kia tôi vốn là khách quen.

Rốt cuộc cũng có một nơi không hề thay đổi! Quán bar này đã tồn tại từ cuối thế kỷ 19. Nó vẫn hệt như nó đã từng khi tôi hai mươi: vẫn quầy rượu hình móng ngựa, vẫn bầu không khí tửu quán, vẫn thứ gỗ sẫm màu ốp từ sàn lên tận trần.

Mấy bức ảnh màu nâu đen treo trên tường gợi nhắc quá khứ tửu sắc của quán. Trên mặt sàn, mạt cưa mang lại cho quán dáng dấp của sòng bạc. Rượu whisky và bia chảy tràn trong ly.

Tôi ngồi lên một chiếc ghế quầy bar rồi gọi vại bia đầu tiên.

Chính Frank đã giới thiệu với tôi quán bar này nơi thường chỉ có đàn ông lui tới. Các khách nam của MacQuillan không tới đây để tán gái, để kết bạn bè hay để thưởng thức những bữa ăn ngon lành: họ tới để uống rượu xếch. Để quên đi ngày dài của họ, công việc của họ, những khó khăn họ gặp phải, vợ của họ, người tình của họ, con cái họ, cha mẹ họ. Họ tới đây để uống say bí tỉ. Để tự hạ mình đo ván. Và đó chính là điều tôi làm, uống hết vại bia này đến vại bia khác, hết ly whisky này đến ly whisky khác. Tôi uống cho đến khi kiệt sức. Cho đến khi không thể nào nói nên lời nữa. Cho đến khi không thể đứng dậy được nữa. Khi quán đóng cửa, tôi lê bước trên phố rồi đổ gục trong chiếc xe mới.

4.

Tôi ủ rượu trong người cho đến lúc mặt trời ló dạng, nhưng cơn lạnh thấu xương mới là thứ đánh thức tôi chứ không phải ánh sáng ban ngày. Miệng đắng ngắt và tâm trí rối bời, tôi xoay chìa khóa điện rồi bật máy sưởi mạnh hết cỡ. Tôi nhằm theo hướng Nam, qua cầu Harvard rồi lái tới tận Jamaica Plain. Khi tôi đậu chiếc xe mui trần vào bãi đỗ của nghĩa trang Forest Hills mới 7 giờ sáng.

Vào giờ này, cổng nghĩa trang vẫn đóng im ỉm nhưng bất chấp cổ họng khô rát vì đêm qua quá chén, tôi vẫn leo được qua bức tường bao ở đoạn thấp.

Hàng trăm héc ta công viên bị sương giá che phủ. Một lớp màng màu trắng đã phết lên những đường phân định lối mòn. Cây cối héo úa vì lạnh. Nước trong các đài phun đã đóng băng. Các bức tượng trông giống như những sinh vật bằng xương bằng thịt mà một cơn gió địa cực đã làm đóng băng giữa lúc đang cử động.

Hơi thở nồng nặc mùi rượu và đầu nặng trình trịch, tôi chạy trên sườn đồi, hít vào thứ không khí lạnh ngắt khiến phổi bỏng rát. Khi tới được sườn dốc bên kia, tôi nhìn thấy mặt hồ lung linh phản chiếu sườn đồi rợp bóng cây và bầu trời xanh.

Tôi men xuống dọc theo đường rừng tới tận lối đi rải sỏi dẫn tới các ngôi mộ và hầm mộ. Một làn sương mù nhẹ bảng lảng trên mảnh đất vuông vức nơi nhô lên tấm bia mộ của bố tôi.

FRANK COSTELLO

SINH NGÀY 2 THÁNG GIÊNG 1942

MẤT NGÀY 6 THÁNG CHÍN 1993

Ta từng là thứ ngươi đang là,

ngươi sẽ là thứ ta đang là.

- Chào Frank. Trời không nóng lắm nhỉ?

Tôi có cảm giác thật lạ. Hơn bao giờ hết, tôi giận ông vì đã phá hỏng cuộc đời tôi. Nhưng một phần trong tôi cũng có nhu cầu nối lại cuộc đối thoại.

- Ở đây đẹp lắm, nhưng người thì đã chết rồi, tôi ghi nhận rồi khuỵu xuống một bức tường rào thấp. Hẳn là ông thấy ngày trôi qua thật dài. Hẳn là ông thấy buồn chán lắm phải không?

Tôi tìm thấy một bao thuốc trong túi áo, còn có cả hộp diêm mà cô phục vụ bàn quán MacQuillan để lại cho tôi nữa. Tôi châm thuốc, rít một hơi dài sảng khoái.

- Ngay cả chuyện hút thuốc này nữa, ông làm gì còn quyền, chính thứ này cũng đã giết chết ông, vậy thì...

Tôi nhả ra một cuộn khói, nó kết tinh trong không khí lạnh băng trước khi tan biến.

- Cuối cùng, chính ông là người có lý: ta không thể tin vào bất cứ ai trên đời này. Cảm ơn vì đã cảnh báo tôi sớm đến thế, ngay cả khi tôi đã không được lợi lộc gì từ bài học này.

Một con chim đập cánh bay vút lên từ cành cây khiến vài bông tuyết rơi hôm qua bay lả tả.

- À đúng rồi, tôi còn chưa nói với ông: ông đã lên chức ông nội. Đúng thế, đúng thế, sự thật là vậy đấy. Tôi đã có một đứa con trai chín tuổi và một đứa con gái ba tuổi. Tôi không phải một ông bố mẫu mực cho lắm, nhưng tôi có lý do chính đáng. Trái ngược hẳn với ông.

Tôi rời khỏi bức tường thấp để lại gần tấm bia mộ. Ngôi mộ trống trơn. Không có hoa, không có cây, cũng không có lấy một lời tưởng niệm.

- Tôi nghĩ là các con ông hẳn không tới thăm ông thường xuyên cho lắm! Thực ra chẳng ai nhớ đến ông hết. Tôi cứ ngỡ ông không dành chút tình cảm nào cho tôi nhưng tôi đã nhầm: ngay đến các con đẻ của mình ông cũng chẳng yêu thương gì hết.

Tôi rít một hơi thuốc nữa và thấy đắng hơn hơi đầu, tôi bèn dùng gót giày di nát đầu mẩu thuốc.

- Tại sao ông không yêu thương chúng tôi hả Frank?

Tôi lại gần tấm bia mộ hơn nữa, đến mức vấp phải chân bia.

- Ông biết đấy, dạo gần đây tôi đã nghĩ rất nhiều đến chuyện này và tôi tin rằng mình đã chớm có câu trả lời. Ông không yêu chúng tôi bởi lẽ tình yêu khiến cho con người ta trở nên dễ tổn thương. Đó là một thực tế: ngay khi có con, ông đã sợ mất đứa trẻ. Ngay khi ông có con, những pháo đài của ông đã sụp đổ. Ông như bị tước khí giới, trở nên yếu đuối. Nếu ai đó muốn hãm hại ông, kẻ đó chẳng cần phải tấn công chính ông. Bấy giờ, ông đã trở thành một mục tiêu dễ dàng hạ gục.

Màn sương mù tan dần. Những tia nắng đầu tiên tỏa rọi đằng sau các hầm mộ.

- Nhưng ông, tôi nói tiếp, ông không chịu trở nên yếu đuối. Ông muốn không ai động được đến mình, ông muốn tự do, bất chấp nguy cơ rơi vào cảnh cô quạnh. Có vẻ đúng đấy chứ? Ông không yêu thương bọn tôi để khỏi trở nên mềm yếu. Ông không yêu thương chúng tôi nhằm mục đích tự vệ.

Gió nổi lên. Suốt hơn một phút, tôi chờ đợi câu trả lời không đến.

Rồi bỗng nhiên một thứ mùi ấm nóng, tươi mới, không hề hợp với cảnh huống được cơn gió sớm thổi bốc lên, lạnh lùng tóm lấy tôi.

Mùi hoa cam.

Không, không thể thế được!

Trong khi tứ chi tôi run lẩy bẩy, tôi cố tìm hiểu xem mình đang gặp phải chuyện gì. Lúc này mới hơn 7 giờ sáng một chút. Tôi chỉ mới xuất hiện lại được mười hai tiếng đồng hồ.

Mình không thể lại ra đi ngay lúc này được!

Nhưng một luồng điện phóng đã khiến đầu óc tôi choáng váng.

Mặt đất phủ giá nhủn ra dưới chân tôi.

Và tôi biến mất.

2012

Người này không người kia

Đơn độc, tôi đã quen với cảm giác ấy,

nhưng nỗi hận chính mình còn

tệ hơn cả nỗi cô đơn.

John IRVING

0.

Một mùi oải hương dịu mát và trong lành.

Nhựa thông mang đến dư vị của rừng. Âm thanh nền là một giai điệu du dương hơi lước xước tiếng rãnh đĩa than: ca khúc Volare, được chất giọng ấm áp quyến rũ của Dean Martin trình diễn.

Tôi đang túa mồ hôi, trống ngực nện liên hồi. Khó mà mở mắt ra được. Họng khô khốc, cảm giác như miệng sàn sạn cát và cơn đau nửa đầu dữ dội như thể tôi vẫn chưa tỉnh rượu.

Dạ dày tôi rung chuyển theo những cơn sôi òng ọc. Tôi thử cử động nhưng không nổi vì chuột rút.

Cuối cùng chính nhu cầu uống cho thỏa cơn khát đã giúp tôi mở mắt. Đang là ban ngày. Tôi dần dần hồi tỉnh lại. Liếc nhìn đồng hồ đeo tay: đã hơn 4 giờ chiều.

Tôi đang nằm dài trên chiếc tràng kỷ Chesterfield cũ kỹ trong một cửa hiệu ấm cúng như bước thẳng ra từ những năm 1950. Tôi nhìn lên các kệ giá xung quanh: những hũ kem bôi, những loại lotion, những bánh xà phòng, những cây chổi quết, một chiếc máy hát chạy điện. Tôi đứng dậy, lảo đảo, đã có thể đọc rõ dòng chữ sơn trên mặt tiền.

Tôi đang ở trong một tiệm thợ cạo khu Đông Harlem.

1.

- Cậu ngồi vào đây chứ anh bạn? Một giọng cất lên sau lưng tôi.

Tôi giật mình khi trông thấy chủ tiệm: một ông già da đen với chòm râu xám, đội chiếc mũ phớt mềm và mặc sơ mi, gi lê cùng quần âu kẻ sọc kèm dải đeo.

Ông khoát tay mời tôi ngồi vào chiếc ghế bành ngả bằng da màu đỏ.

- Ta không nghe thấy cậu bước vào, nhưng cũng phải nói rằng ta điếc lòi điếc tĩ ấy mà! ông nói rồi bật cười ha hả.

- Xin ông thứ lỗi, nhưng...

- Cứ gọi ta là Djibril.

- Tôi khát khô cả cổ rồi, Djibril. Ông có thế cho tôi xin một cốc nước và mấy viên aspirin được không?

- Ta sẽ đi kiếm cho cậu mấy thứ đó, chủ tiệm hứa rồi biến vào phòng phía sau.

Trong góc phòng khách có để một chồng tạp chí chênh vênh trên chiếc đôn gỗ gụ cũ kỹ vẩn bụi dưới nắng. Tờ tạp chí mới nhất là một số Entertainment Weekly để tuần từ 24 tháng Hai 2012. Bìa là bức ảnh chụp một phụ nữ tóc vàng cắt ngắn, ánh mắt cương nghị, bên trên có dòng tít:

Lisa Ames

Gặp gỡ nữ diễn viên chính của Past

Forward, bộ phim truyền hình mới

đang gây sốt.

Một Lisa mảnh mai hơn, khêu gợi hơn và lạnh lùng hơn người phụ nữ mà tôi biết. Tôi lật giở tờ tuần san, đọc lướt bài báo. Như vậy là Lisa đã giành được vai diễn hằng mơ ước. Tôi nên lấy làm mừng hay tiếc nuối đây?

- Đây này, anh bạn trẻ! Djibril bảo tôi khi quay trở ra với một chai nước khoáng dạng xịt và một vỉ paracetamol.

Sau khi uống hai viên thuốc và ba cốc nước, tôi bắt đầu cảm thấy khá hơn, dù cho cổ họng vẫn còn bỏng rát.

Tôi rụng rời khi soi mình trong gương. Tôi đã bốn mươi sáu tuổi và kể từ nay đã mang gánh nặng tuổi tác. Đôi mắt tôi u ám hơn, thâm quầng, hõm vào hốc mắt, đuôi mắt đã có vết chân chim. Mái tóc đen của tôi đã ngả muối tiêu, trán đã hằn nếp nhăn. Cổ tôi đã có ngấn còn sắc da thì xanh xao. Đường nét khuôn mặt đã chảy xệ. Chúng đã mất đi sự sắc nét và cốt cách. Hai đường rãnh thẳng đứng chạy từ cánh mũi xuống mép, vắt qua má khiến tôi có vẻ ủ dột.

Kiệt sức, tôi buông mình xuống ghế bành. Djibril đắp lên mặt tôi một chiếc khăn ấm thơm mùi bạc hà cay. Trong khi thư giãn, tôi nghe thấy ông đưa lưỡi dao cạo trên bề mặt da của thanh mài. Tiếp đó ông dùng chổi lông phết một lớp bọt xà phòng rồi lướt lưỡi dao cạo trên hai má và cổ họng tôi. Tôi vừa thả lỏng cơ thể theo cử chỉ tự tin của ông vừa hồi tưởng lại những dư vị cay đắng của “ngày hôm qua”.

Cuộc cãi lộn với Lisa dã khiến tôi mất phương hướng và mang nặng mặc cảm tội lỗi. Tôi đã lãng phí một ngày quý giá lẽ ra đã có thể ở bên các con.

Người thợ cạo rửa mặt cho tôi bằng nước ấm rồi dùng đá phèn thấm một vết đứt nhỏ. Rồi ông kết thúc công việc của mình bằng cách đặt một tấm khăn mới còn nóng và sực mùi bạc hà lên mặt và mí mắt tôi. Hai mắt nhắm nghiền, tôi nghe thấy tiếng chuông báo hiệu có một người khách bước vào. Tôi đang nằm im một lát, cố gắng lấy lại sức thì bỗng một giọng nói thân thuộc gọi tôi:

- Thế nào nhóc, cậu đang tìm cách làm mềm da đấy ư?

Tôi giật mình, bỏ tấm khăn đang che mặt ra để rồi nhìn thấy ông Sullivan vừa ngồi vào ghế kế bên.

Ông nội tôi đã gầy rộc đi. Những nếp nhăn trên gương mặt ông hằn sâu. Ông có vẻ mệt mỏi nhưng ánh mắt ông vẫn tinh anh và láu lỉnh như cũ.

- Gặp được ông thật dễ chịu, tôi bảo rồi quay sang ôm ông hồi lâu. Cháu rất tiếc, lần trước chúng cháu đã bỏ lỡ dịp đoàn tụ.

- Đúng thế, ta biết. Lisa đã kể cho ta nghe rồi. Cậu cư xử thật chẳng ra thể thống gì.

- Đôi bên đều có lỗi mà, tôi chống chế.

Ông Sullivan làu bàu rồi quay sang Djibril để giới thiệu.

- Đây là thằng cháu nội của tôi tên Arthur. Tôi đã kể ông nghe về nó rồi đấy.

Ông già da đen lại bật cười ha hả.

- Cậu ta chính là người đàn ông vắng bóng đấy hả?

- Chính xác!

Người thợ cạo đặt tay lên vai tôi.

- Cậu có biết ta đã cạo râu cho ông nội cậu từ năm 1950 không? Sullivan và ta đã quen nhau sáu chục năm nay rồi!

- Đúng thế đấy, lão già đểu cáng! Hay là để ăn mừng vụ đó, ông vào kho kiếm lấy một chai whisky đi?

- Tôi có một chai Bushmills hai mươi năm đây. Ông uống thử xem có ngon không nhé! người thợ cạo hứa rồi lui ra.

Ông Sullivan rút từ túi áo vest ra một chiếc điện thoại di động rồi bấm số.

- Ta gọi cho Lisa đây. Con bé đang ở California để quay bộ phim truyền hình.

Thông tin này khiến tôi sững người. Tôi đã hạ quyết tâm không phí phạm thêm ngày nào và cứu vãn cuộc hôn nhân của chúng tôi nên viễn cảnh không được gặp vợ mình năm nay khiến tôi lúng túng.

- Sophia đi cùng mẹ nó, nhưng con trai cậu thì vẫn ở lại New York, ông nói rõ để an ủi tôi.

Sau khi trao đổi vài câu với Lisa, ông nội đưa điện thoại cho tôi.

- Chào anh, Arthur.

Giọng nói thẳng thắn và cương quyết của Lisa khiến người nghe thấy dễ chịu.

- Chào em, Lisa. Anh xin lỗi về chuyện lần trước.

- Anh nghĩ vậy cũng phải. Tôi đã chờ anh suốt đêm. Nhất là con trai anh cũng đã chờ anh.

Điện thoại áp vào tai, tôi bước ra vỉa hè để có thể nói chuyện mà không bị ai nghe thấy. Tôi chợt nảy ra một ý.

- Anh tới California gặp em được không? Nếu bây giờ anh ra sân bay luôn thì...

- Làm vậy chỉ khiến chúng ta đau khổ thêm thôi, cô thô bạo ngắt lời tôi. Trái lại, nếu anh có thể dành chút thời gian ở bên Ben, tôi nghĩ sẽ có ích hơn đấy.

- Thằng bé ổn chứ? tôi bỗng thấy lo.

- Đúng ra thì không, thằng bé chẳng ổn chút nào, cô vặc lại tôi bằng một giọng trách móc không hề che giấu. Lúc này thằng bé rất bất trị. Ở trường, nó chẳng thèm học hành gì nữa, nó đánh lộn với tất cả mọi người, ăn cắp và trốn học. Và ở nhà cũng chẳng khá hơn: không tài nào ép nó vào khuôn khổ được. Bảo thằng bé không hợp tác cho lắm chỉ là một cách nói giảm nói tránh. Thậm chí nó còn tỏ ra hung bạo. Tôi không thể làm gì được nữa rồi. Cụ nó là người duy nhất có thể nói lý với nó. Mà cũng chỉ thi thoảng thôi.

Vẻ bất lực trong giọng cô khiến tôi hoảng sợ.

- Có lẽ cần phải xin ý kiến một bác sĩ tâm lý.

- Anh nên nhớ là mẹ con tôi không chờ anh mới làm việc đó. Ben đã theo các khóa tâm lý trị liệu được nhiều tháng nay rồi. Nhà trường đã buộc gia đình phải đưa thằng bé đi trị liệu.

- Và bác sĩ kết luận thế nào?

- Kết luận là hành vi của thằng bé giống như một lời kêu cứu. Nhưng tôi chẳng cần đến bác sĩ tâm lý cũng thừa biết Ben khó lòng chấp nhận hoàn cảnh của gia đình ta. Đúng ra là hoàn cảnh của anh...

- Dĩ nhiên, vẫn là lỗi do anh! Có lẽ em nghĩ việc em sống cách Ben bốn nghìn cây số sẽ giúp ích cho thằng bé chăng?

- Tuần nào tôi cũng gặp con trai tôi. Và tôi không phải là nàng Pénélope: tôi không thể ở nhà để mà vừa ngoan ngoãn chờ anh vừa nốc thuốc ngủ và thuốc an thần.

Tôi nhìn dòng người đang bước đi trên vỉa hè đối diện. Sau hai chục năm trời, đường phố ở khu Harlem cũng đã đổi khác nhiều. Hình ảnh các gia đình, nụ cười trẻ thơ xuất hiện nhiều hơn bên cạnh sự đa dạng về màu da của cư dân nơi đây.

- Ba năm nữa thôi, mọi chuyện sẽ kết thúc, tôi nói với Lisa bằng giọng cố làm ra vẻ chắc chắn.

- Không, chẳng ai biết được ba năm nữa sẽ xảy ra chuyện gì.

- Lisa, chúng ta sẽ không lãng phí chút thời gian ít ỏi có được để tranh cãi nữa. Chúng ta yêu nhau và chúng ta...

- Không, anh đâu có yêu tôi! cô vội ngắt lời tôi. Dù sao chăng nữa, anh cũng chưa bao giờ yêu con người thực sự của tôi. Anh yêu cái ý niệm mơ hồ bản thân anh tự xây dựng nên về tôi, nhưng ý niệm đó không khớp với thực tế.

Tôi muốn phản đối điều cô vừa nói nhưng cô không để tôi kịp làm vậy.

- Tôi phải đi đây, cô xẵng giọng.

Rồi cô gác máy.